

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 19-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà.

Bà Đỗ Thị Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hoàng Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chang Lò N (tên gọi khác: Không)**, sinh năm 1946, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang Kỷ X (đã chết) và con bà Chu Nừ C (đã chết); bị cáo có chồng Đỗ Tuấn T (đã chết); bị cáo có 01 con sinh năm 1983; tiền án: Có 01 tiền án. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2020; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1999, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L (cũ) xử phạt 26 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L (cũ) tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, năm 2002 Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh L Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm án hình sự, Quyết định buộc Chang Lò N phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 48 tháng tù, bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/08/2022, đến ngày 18/08/2022 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Chang Bờ H (tên gọi khác: Không)**, sinh năm 1995, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản S1, xã S1, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang Vàng X, sinh năm 1958 và con bà Chang Tư X, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/08/2022, đến ngày 18/08/2022 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lý Hà X (tên gọi khác: Không)**, sinh năm 1987, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản S1, xã S1, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nhưý H (đã chết) và con bà Chang Gia P, sinh năm 1954; Có vợ Giàng Phu D, sinh năm 1987 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/08/2022, đến ngày 18/08/2022 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Chang Lò N:* Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1953; Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Chang Bờ H:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Lý Hà X:* Bà Triệu Thị H, sinh năm 1963; Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/08/2022 Chang Lò N đang ở nhà tại bản P, xã S, huyện M thì có một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ lai lịch đến hỏi Chang Lò N có mua Heroine không? Qua trao đổi Chang Lò N nhất trí mua 05 triệu đồng Heroine của người đó, mục đích để sử dụng và bán. Mua bán xong người đàn ông đó về luôn còn Chang Lò N mang số Heroine vào nhà chia nhỏ

nhieu phần rời cho vào 02 lọ nhựa hình trụ có nắp đậy cất giấu vào chiếc túi giả da màu đen để ở đầu giường ngủ của Chang Lò N, số Heroine còn lại sau khi chia Chang Lò N gói lại đem cất giấu trong thùng gạo. Đến trưa cùng ngày Chang Bờ H và Lý Hà X đến nhà Chang Lò N hỏi mua Heroine, Chang Lò N nhất trí, Chang Bờ H đưa 250.000 đồng cho Chang Lò N và nhận lại 03 cục nhỏ Heroine, xong Chang Lò N đi vào trong nhà cất giấu 02 lọ nhựa hình trụ có chứa Heroine lên bàn thờ trong phòng ngủ còn Chang Bờ H và Lý Hà X đã tự ý ra sau nhà Chang Lò N lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, sử dụng xong Chang Bờ H gói số Heroine còn lại vào mảnh túi nilon màu hồng, trắng cất giấu vào trong túi quần, sau đó Chang Bờ H và Lý Hà X đi về. Khi Chang Bờ H chở Lý Hà X đi đến đầu bản S1, xã S1, huyện M thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng S1 phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của Chang Bờ H 0,52 gam Heroine.

Căn cứ lời khai của Chang Bờ H và Lý Hà X, hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày Đồn Biên phòng S1 đã khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Chang Lò N thu giữ 40,81 gam Heroine và 250.000 đồng tiền Chang Lò N bán ma túy cho Chang Bờ H. Lời khai của Chang Lò N phù hợp với lời khai của Chang Bờ H, Lý Hà X và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy tổng khối lượng chất ma túy Heroine Chang Lò N phải chịu trách nhiệm hình sự là 41,33 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 30/08/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: CB 19115376; BS 21483743 **là tiền thật**.

- 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: KJ 20614771 **là tiền thật**.

Kèm theo Kết luận giám định: Không. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 1170/KL-KTHS ngày 25/08/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Chang Bờ H và Lý Hà X là 0,52 gam.

- Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét đối với Chang Lò N là 40,81 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Chang Bờ H và Lý Hà X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- 03 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Chang Lò N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Hoàn lại đối tượng giám định của Chang Bờ H và Lý Hà X: 0,43 gam có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-P1 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Chang Bờ H, Lý Hà X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Chang Lò N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” điểm c khoản 1 Điều 249 và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Chang Bờ H mức án tù 14 tháng tù đến 18 tháng tù và Lý Hà X mức án tù 14 tháng tù đến 18 tháng tù. Bị cáo Chang Lò N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, o khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chang Lò N mức án tù 15 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo Chang Lò N là người cao tuổi. Tại phiên tòa các bị cáo đều xin miễn án phí. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Chang Bờ H không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất là 14 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Hà X không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét

về nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Chang Lò N không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm o, s, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát không có ý kiến gì tranh luận đối với người bào chữa cho bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X và Chang Lò N.

Các bị cáo không bổ sung gì vào bài bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X, Chang Lò N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; kết luận giám định, bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Trưa ngày 13/8/2022 Chang Bờ H đến nhà Lý Hà X, rủ Lý Hà X đi tìm mua Heroine để sử dụng, do không có tiền nên Chang Bờ H và Lý Hà X rủ nhau đi cầm điện thoại để lấy tiền mua ma túy, do điện thoại của Chang Bờ H bị vỡ màn hình nên không cầm được nên đã lấy điện thoại của Lý Hà X để cầm được 250.000 đồng sau đó cả hai đến nhà Chang Lò N mua 250.000 đồng được 03 cục nhỏ Heroine, mua xong Chang Bờ H, Lý Hà X tự ý ra sau nhà Chang Lò N lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít, sau đó cả hai đi về đến khu vực đầu bản S1, xã S1, huyện M thì bị lực lượng tổ công tác Đồn Biên Phòng bắt quả tang thu giữ trong túi quần của Chang Bờ H có khối lượng 0,52 gam Heroine. Căn cứ vào lời khai của Chang Bờ H và Lý Hà X, hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày Đồn Biên Phòng S1

đã khám xét nơi ở của Chang Lò N thu giữ được 40,81 gam Heroine và 250.000 đồng tiền bán ma túy cho Chang Bờ H. Nguồn gốc Heroine thu giữ của Chang Lò N là do Chang Lò N mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ lai lịch, mục đích Chang Lò N mua để sử dụng và bán. Lời khai của Chang Lò N phù hợp với lời khai của Chang Bờ H và Lý Hà X và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy tổng khối lượng chất ma túy Heroine Chang Lò N phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,52 gam + 40, 81 gam = 41,33 gam Heroine.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,52 gam Heroine của các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X với mục đích để cùng nhau sử dụng đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ 40,81 gam Heroine để sử dụng và bán lẻ của Chang Lò N, Chang Lò N đã bán cho Chang Bờ H và Lý Hà X 0,52 gam Heroine thì đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251. Như vậy kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X là nghiêm trọng, của Chang Lò N là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Đây là chất ma túy Nhà nước cấm sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, do không làm chủ được bản thân nên các bị cáo vẫn mắc vào tệ nạn ma túy và để có ma túy sử dụng đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, mặc dù biết tác hại của ma túy và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Chang Lò N sinh ra và lớn lên tại xã S1, huyện M, tỉnh Điện Biên, từ năm 1966 đến năm 1967 phục vụ chiến trường tại xã A, năm 1968 đến năm 1975 tham gia thanh niên xung phong và học bổ túc văn hoá tại huyện T, tỉnh L, từ năm 1976 đến năm 1978 học lớp trung cấp phụ nữ tại tỉnh L. Từ năm 1979 đến năm 1991 công tác tại Hội liên hiệp phụ nữ huyện T, tỉnh L, sau đó nghỉ hưu. Năm 1999 bị Toà án nhân dân huyện T xử phạt 26 tháng tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nhưng cho hưởng án treo. Năm 2001 bị Toà án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù giam về tội “*tàng trữ trái phép chất ma*

tuý”. Chang Lò N phải chấp hành chung cả hai bản án là 48 tháng tù theo Quyết định giám đốc thẩm án hình sự số 04, ngày 07/6/2002 của Toà án nhân dân tỉnh L. Năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma tuý”, bị cáo chưa được xoá án tích nay lại tái phạm vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình ngoài ra bị cáo Chang Lò N thuộc trường hợp “người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên”, do vậy bị cáo Chang Lò N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Chang Bờ H và Lý Hà X đều sinh ra và lớn lên tại bản S1, xã S1, huyện M, tỉnh Điện Biên, học hết lớp 9/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà làm nông nghiệp, ngày 13/8/2022 bị Đoàn Biên Phòng S1 bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Trong vụ án này bị cáo Chang Bờ H và Lý Hà X cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự gì, phạm tội lần đầu và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Các bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các bị cáo Chang Bờ H và Lý Hà X đều là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, đối với bị cáo Chang Lò N thì đã già yếu, bệnh tật ốm đau, kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ cần xử lý như sau:

- Đối vật chứng là ma túy bao gồm: 0,52 gam Heroine thu giữ của Chang Bờ H và Lý Hà X, gửi toàn bộ giám định và hoàn lại đối tượng giám định là 0,43 gam. 40,81 gam Heroine thu giữ của Chang Lò N, trích 03 mẫu gửi giám định chất ma túy có tổng khối lượng 2,3gam; tổng khối lượng còn lại là 38,51 gam. cùng toàn bộ vỏ gói, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giả da màu đen thêu hoa văn, có dây đeo màu đen đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Chang Lò N.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER GP, màu xanh dương, số máy: E3S1E-100129, số khung: RLCUE1340JY062474, dung tích xi lanh 115cm³, biển kiểm soát 27S1-074.51 xe đã cũ qua sử dụng thu giữ của Chang Bờ H, do H dùng làm phương tiện phạm tội và 250.000 đồng bao gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: CB 19115376; BS 21483743 *là tiền thật*, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: KJ 20614771 *là tiền thật* do Chang Lò N bán ma túy cho Chang Bờ H mà có.

- Trả lại cho Chang Bờ H 01 điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu Vivo màu đen, mặt trước nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

- Trả cho cho Chang Lò N 01 thẻ căn cước công dân số 011154000508 mang tên Chang Lò N do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/4/2021.

- Đối với số tiền 12.900.000 đồng thu giữ của Chang Lò N, trong quá trình điều tra N xác định số tiền này là tiền lương hưu N tiết kiệm được, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Chang Lò N theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/11/2022, HĐXX xét thấy là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Bị cáo Chang Lò N là người cao tuổi. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Các bị cáo được miễn

án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo Chang Lò N nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm s, o khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 điểm b khoản 3 Điều 251, của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Hà X, Chang Bờ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Chang Lò N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Lý Hà X, Chang Bờ H.

Xử phạt bị cáo Lý Hà X 01 năm 02 tháng tù, xử phạt bị cáo Chang Bờ H 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (13/08/2022).

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, o khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị Chang Lò N.

Xử phạt bị cáo Chang Lò N 15 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (13/08/2022).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- **0,43** gam Heroine thu giữ của Chang Bờ H và Lý Hà X và **38,51** gam Heroine thu giữ của Chang Lò N cùng toàn bộ vỏ gói, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 01 túi giả da màu đen thêu hoa văn, có dây đeo màu đen đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Chang Lò N.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER GP, màu xanh dương, số máy: E3S1E-100129, số khung: RLCUE1340JY062474, dung tích xi lanh 115cm³, biển kiểm soát 27S1-074.51 xe đã cũ qua sử dụng thu giữ của Chang Bờ H.

- 250.000 đồng bao gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do Chang Lò N bán ma tuý cho Chang Bờ H mà có.

* **Trả lại cho các bị cáo:** Chang Bờ H 01 điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu Vivo màu đen, mặt trước nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Chang Lò N 01 thẻ căn cước công dân số 011154000508 mang tên Chang Lò N do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/4/2021.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22/11/2022).

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên vào ngày 10/11/2022 cho Chang Lò N số tiền 12.900.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Chang Bờ H, Lý Hà X là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Chang Lò N là người cao tuổi. Nên các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/12/2022).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thanh Thủy

